

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BGDDĐT-KHCNTT  
V/v hướng dẫn tuyển chọn tổ chức, cá nhân  
chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công  
nghệ cấp bộ năm 2026 của  
Chương trình Toán

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2025

Kính gửi: Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán

Thực hiện Quyết định số 1004/QĐ-BGDĐT ngày 15/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng thuộc Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giao tuyển chọn thực hiện từ năm 2026 (sau đây gọi là Quyết định số 1004), Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán (Viện NCCCT) là đơn vị thường trực điều phối thực hiện Chương trình tổ chức tuyển chọn các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ thuộc Chương trình Toán năm 2026 như sau:

### **1. Thông báo tuyển chọn**

Viện NCCCT có trách nhiệm thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và trang thông tin điện tử của Viện NCCCT trong thời gian ít nhất 15 ngày để các tổ chức, cá nhân đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 4 và Điều 7 Thông tư số 15/2024/TT-BGDĐT ngày 20/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 15) nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn.

Hồ sơ tuyển chọn được quy định tại Khoản 2, Điều 8 Thông tư số 15/2024/TT-BGDĐT ngày 20/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **2. Kinh phí thực hiện đề tài**

Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước (NSNN): Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện đề tài của Chương trình Toán từ NSNN không vượt quá kinh phí từ NSNN dự kiến đã được phê duyệt tại phụ lục kèm theo Quyết định số 1004/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **3. Lập dự toán kinh phí**

a) Căn cứ xây dựng dự toán

- Các yếu tố đầu vào cấu thành dự toán kinh phí thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên

môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

- Quyết định số 4466/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ có sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo là căn cứ để dự toán chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức, hội thảo khoa học phục vụ hoạt động nghiên cứu, thuê chuyên gia dự toán.

- Các định mức kinh tế - kỹ thuật do các bộ, ngành chức năng ban hành trong danh mục văn bản tại Phụ lục 1.

#### b) Yêu cầu

- Dự toán kinh phí của đề tài của Chương trình Toán được xây dựng và thuyết minh theo từng nội dung nghiên cứu và gắn với các kết quả, sản phẩm cụ thể của đề tài theo đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Quyết định số 1004/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ thuộc Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2026.

- Dự toán kinh phí thực hiện đề tài cần thể hiện rõ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác (nếu có), ghi đầy đủ, rõ ràng trong Mục “19. Kinh phí thực hiện đề tài và nguồn kinh phí” của Thuyết minh đề tài (Mẫu 7, Phụ lục I, Thông tư số 15).

- Dự toán cần được xây dựng đúng định mức, đủ, hợp lý và tiết kiệm.

### **4. Thành lập và tổ chức họp Hội đồng tuyển chọn**

a) Căn cứ vào các hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn Viện NCCCT lập danh mục hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, danh sách đề xuất thành viên Hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài cấp bộ theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 8 Thông tư 15 gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng tuyển chọn.

b) Viện NCCCT có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng tuyển chọn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài của Chương trình Toán theo các quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 8 Thông tư 15. Thành viên Hội đồng tuyển chọn là các chuyên gia có uy tín, khách quan, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và am hiểu sâu về lĩnh vực khoa học và công nghệ của đề tài. Chủ nhiệm đề tài và các thành viên tham gia nghiên cứu đề tài không tham gia Hội đồng tuyển chọn.

c) Việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Chương trình Toán đáp ứng các tiêu chí quy định tại Khoản 5, Điều 8

Thông tư số 15, Quyết định số 2200 và Danh mục đặt hàng kèm theo Quyết định số 1004/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **5. Nội dung hồ sơ kết quả tuyển chọn đề tài**

Viện NCCCT báo cáo kết quả tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài cấp bộ về Bộ Giáo dục và Đào tạo (*qua Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin*) Hồ sơ gồm:

a) Công văn kèm theo báo cáo kết quả tuyển chọn; danh mục tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài cấp bộ được tuyển chọn (*Mẫu 13, Phụ lục I, Thông tư 15*), Quyết định thành lập Hội đồng tuyển chọn, danh sách thành viên hội đồng, danh sách tổ chức, cá nhân trúng tuyển, công văn của đơn vị nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn.

b) Hồ sơ Thuyết minh đề tài:

- Thuyết minh đề tài đã chỉnh sửa theo kết luận của Hội đồng tuyển chọn, thể thức đúng theo Mẫu 7, Phụ lục I, Thông tư số 15, có đầy đủ chữ ký (bao gồm chữ ký của từng thành viên thực hiện đề tài).

- Bảng dự toán chi tiết các khoản chi theo quy định của pháp luật hiện hành (*nêu rõ căn cứ lập dự toán các khoản chi*).

- Biên bản họp Hội đồng tuyển chọn ghi đầy đủ thông tin, kết luận của Hội đồng (*Mẫu 12, Phụ lục I, Thông tư số 15*) kèm Bản giải trình hoàn thiện thuyết minh đề tài của chủ nhiệm đề tài có xác nhận của tổ chức chủ trì.

- Lý lịch khoa học của chủ nhiệm, các thành viên chính thực hiện đề tài (*Mẫu 8, Phụ lục I, Thông tư số 15*).

- Tiềm lực của tổ chức, cá nhân thực hiện đề tài (*Mẫu 1, Phụ lục I, Thông tư số 15*).

- Bản cam kết hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài từ các nguồn khác, các văn bản xác nhận phối hợp triển khai, ứng dụng, cam kết đối ứng kinh phí (nếu có).

- Xác nhận của tổ chức, cá nhân phối hợp và ứng dụng, nhận chuyển giao kết quả thực hiện đề tài (nếu có).

- Mỗi đề tài được đóng thành 07 quyển đóng dấu đỏ (01 bản gốc và 06 bản sao) và được đóng dấu theo quy định.

### **6. Thời hạn nhận hồ sơ: Trước 17h00 ngày 30/5/2025.**


Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn và đề nghị Viện NCCCT triển khai thực hiện, bảo đảm các yêu cầu về tuyển chọn đề tài và thời hạn nộp hồ sơ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh xin liên hệ:  
Đ/c Nguyễn Thị Hương Quỳnh, Chuyên viên chính Cục Khoa học, Công nghệ và  
Thông tin, Bộ Giáo dục và Đào tạo, email: nhquynh@moet.gov.vn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Nguyễn Văn Phúc (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KHCNTT.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ VÀ THÔNG TIN  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Trần Nam Tú**

# **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Phụ lục 1*

## **DANH MỤC VĂN BẢN PHỤC VỤ LẬP DỰ TOÁN**

1. Thông tư số 03/2022/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Quyết định số 4466/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ có sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

6. Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.

7. Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

8. Các văn bản liên quan khác.

## BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

### MỘT SỐ QUY ĐỊNH THAM KHẢO KHI ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN CHI, NỘI DUNG CHI

STT	Khoản chi, nội dung chi	Quy định áp dụng
1	Chi tiền công lao động trực tiếp	Quyết định số 4466/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2023
2	Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
3	Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
4	Chi hội thảo khoa học, công tác phí	- Hội thảo khoa học: Quyết định số 4466/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2023 - Công tác phí: Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4 /2017 của Bộ Tài chính
5	Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
6	Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu	- Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính
7	Chi văn phòng, phẩm, thông tin liên lạc, in ấn	- Không quá 2% tổng kinh phí đề tài
8	Chi quản lý chung	- Không quá 5% tổng kinh phí đề tài
9	Chi khác	- Vận dụng quy định hiện hành

\* **Lưu ý:** Nếu mục chi nào không chi thì ghi số 0 vào cột tổng kinh phí và chi giải trình (trong Phụ lục 2) các khoản chi nếu đề tài có chi.

## GIẢI TRÌNH CHI TIẾT CÁC MỤC CHI

## Mục 1: Công lao động trực tiếp tham gia thực hiện đề tài:

Số TT	Nội dung công việc	Họ và tên người thực hiện (*)	Chức danh thực hiện nhiệm vụ KH&CN	Hệ số tiền công theo ngày	Số ngày công	Lương cơ sở (đồng)	Tổng tiền công (đồng)	Nguồn kinh phí	
								Từ NSNN	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (5)x(6)x(7)	(9)	(10)
1							(ghi rõ tổng tiền công theo từng nội dung chính)		
1.1									
1.2									
...									
2									
2.1									
2.2									
...									
	<b>Tổng cộng</b>								

(\*): Trong danh sách cán bộ tham gia đề tài.

## Mục 2. Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu: Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm (Kèm 3 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng).

Số TT	Khoản chi, nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
1.1							

1.2									
...									
2	Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng								
3	Năng lượng, nhiên liệu								
...									
	<b>Tổng cộng</b>								

**Mục 3. Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định:** Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm (Kèm 3 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng).

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Mua mới						
1.1							
1.2							
...							
2	Thuế thiết bị (ghi tên thiết bị, thời gian thuế)						
...							
	<b>Tổng cộng</b>						

**Mục 4. Chi hội thảo, công tác phí**

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hội thảo						
1.1	Người chủ trì						



1.2	Thư ký Hội thảo								
1.3	Báo cáo viên trình bày tại Hội thảo								
1.4	Báo cáo khoa học đặt hàng nhưng không trình bày tại Hội thảo								
1.5	Thành viên tham gia Hội thảo								
	...								
2	Công tác phí								

**Mục 5. Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ nghiên cứu:** Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm (Kèm 3 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng).

**Mục 6. Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu**

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Điều tra, khảo sát thu thập số liệu (nội dung điều tra khảo sát, số ngày, số người, công tác phí...)						
1.1							
1.2							
...							

**Mục 7. Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, in ấn:** Không quá 2% tổng kinh phí đề tài

**Mục 8. Chi họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp cơ sở:**

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chủ tịch						
2	Thành viên Hội đồng						
3	Thư ký hành chính						
4	Đại biểu dự						
5	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng						
6	Nhận xét đánh giá của ủy viên phân biện						

**Mục 9. Chi quản lý chung:** Không quá 5% tổng kinh phí đề tài.

**Mục 10. Chi khác:** Vận dụng các quy định hiện hành.



Ngày ..... tháng ..... năm 2025  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày ..... tháng ..... năm 2025  
**CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)